

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ NINH
TỈNH PHÚ THỌ

Số: 01/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phù Ninh, ngày 02 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 195/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2024 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: khu A, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Đặng Quang H, sinh năm 1990.

Nơi thường trú: khu A, xã T, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: số D, ngõ D, đường B, phường L, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị T và anh Đặng Quang H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Đặng Quang H đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Đặng Tú A, sinh ngày 26/5/2018 và cháu Đặng Tuấn K, sinh ngày 01/8/2022.

Khi ly hôn, chị T và anh H thống nhất thỏa thuận chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Tú A; anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu K.

Về cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị T và anh Đặng Quang H đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị T và anh Đặng Quang H đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa số 0001375 ngày 06/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phù Ninh;
- Chi cục THADS huyện Phù Ninh;
- UBND phường Lê Lợi, TP.Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Lan